R L9 L9 L9 L9 前 L9 L9 間 名 L9 L9

L9

L9

あめ	;	ウ	
rain			

ゴ noon

ゴ;あと;うし after

まえ;ゼン before

な;メイ name

between

いえ;カ house Uろ;ハク

話

L9

少

L9

古

L9

知

L9

来